

Số: 14 /2017/NQ-HĐND

An Giang, ngày 14 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký
cư trú, cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 315/TTr-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Lệ phí đăng ký cư trú đối với việc đăng ký, quản lý cư trú gồm:

- Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú;

- Cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu; sổ tạm trú cho hộ gia đình, cho cá nhân;

- Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú;

- Gia hạn tạm trú.

b) Lệ phí cấp chứng minh nhân dân đối với việc cấp chứng minh nhân dân (không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân) gồm: Cấp mới, cấp lại, cấp đổi.

2. Đối tượng nộp lệ phí:

Người đăng ký cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú; Công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi trở lên khi làm thủ tục cấp mới, đổi, cấp

lại chứng minh nhân dân. Trừ các trường hợp được quy định tại khoản 4 và khoản 5 Nghị quyết này.

3. Cơ quan thu lệ phí:

a) Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thị xã, thành phố và Công an xã, phường, thị trấn là cơ quan trực tiếp thu lệ phí đăng ký cư trú;

b) Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh và Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện, thị xã, thành phố là cơ quan trực tiếp thu lệ phí cấp Chứng minh nhân dân.

4. Các trường hợp miễn lệ phí:

a) Bố, mẹ, vợ, chồng, con dưới 18 tuổi của liệt sỹ; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con dưới 18 tuổi của thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; mẹ Việt Nam anh hùng, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; công dân thường trú tại các xã biên giới; công dân thuộc hộ nghèo; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật;

b) Công dân dưới 16 tuổi;

c) Công dân dưới 18 tuổi mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa;

d) Điều chỉnh các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, đổi chứng minh nhân dân khi Nhà nước quy định thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đường phố, số nhà, xóa tên trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

5. Các trường hợp không phải nộp lệ phí:

Điều chỉnh các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, đổi chứng minh nhân dân khi có sai sót về thông tin trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, trên chứng minh nhân dân do lỗi của cơ quan quản lý cư trú, cấp chứng minh nhân dân.

6. Mức thu lệ phí:

a) Mức thu lệ phí đăng ký cư trú:

Số TT	Công việc thực hiện	Mức thu
1	Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú:	
a	Các phường thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc	15.000 đồng/lần đăng ký
b	Các xã thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc và các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã còn lại	7.000 đồng/lần đăng ký
2	Cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú:	
a	Các phường thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc	20.000 đồng/lần cấp
b	Các xã thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc và các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã còn lại	10.000 đồng/lần cấp
3	Điều chỉnh các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú; gia hạn tạm trú:	
a	Các phường thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc	8.000 đồng/lần đính chính, gia hạn
b	Các xã thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc và các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã còn lại	4.000 đồng/lần đính chính, gia hạn

b) Mức thu lệ phí cấp mới, cấp lại, cấp đổi chứng minh nhân dân:

- Các phường thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc: 9.000 đồng/lần cấp;
- Các xã thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc và các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã còn lại: 4.000 đồng/lần cấp.

7. Kê khai, nộp, quản lý lệ phí:

a) Cơ quan thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp số tiền lệ phí thu được theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.

b) Cơ quan thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, mục, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành. Nguồn chi phí trang trải cho việc thực hiện công việc và thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thực hiện Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2017, có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2017; thay thế quy định về mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh An Giang tại Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp các loại lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến Quyền và nghĩa vụ công dân; Quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công an;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVNAG, Báo Nhân dân tại AG; Truyền hình Quốc hội tại Kiên Giang; Báo An Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Website tỉnh, Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-Nh.



Võ Anh Kiệt